**Trường hợp nào được cập nhật tên cha vào giấy khai sinh mà không phải làm thủ tục nhận cha con? Các giấy tờ, tài liệu nào chứng minh quan hệ cha mẹ con?**

Nội dung chính

* [**Trường hợp nào được cập nhật tên cha vào giấy khai sinh mà không phải làm thủ tục nhận cha con?**](https://thuvienphapluat.vn/hoi-dap-phap-luat/83A3042-hd-truong-hop-nao-duoc-cap-nhat-ten-cha-vao-giay-khai-sinh-ma-khong-phai-lam-thu-tuc-nhan-cha-con.html#truong-hop-nao-duoc-cap-nhat-ten-cha-vao-giay-khai-sinh-ma-khong-phai-lam-thu-tuc-nhan-cha-con-0)
* [**Các giấy tờ, tài liệu nào chứng minh quan hệ cha mẹ con?**](https://thuvienphapluat.vn/hoi-dap-phap-luat/83A3042-hd-truong-hop-nao-duoc-cap-nhat-ten-cha-vao-giay-khai-sinh-ma-khong-phai-lam-thu-tuc-nhan-cha-con.html#cac-giay-to-tai-lieu-nao-chung-minh-quan-he-cha-me-con-1)
* [**Hồ sơ đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha mẹ con gồm những giấy tờ gì?**](https://thuvienphapluat.vn/hoi-dap-phap-luat/83A3042-hd-truong-hop-nao-duoc-cap-nhat-ten-cha-vao-giay-khai-sinh-ma-khong-phai-lam-thu-tuc-nhan-cha-con.html#ho-so-dang-ky-khai-sinh-ket-hop-dang-ky-nhan-cha-me-con-gom-nhung-giay-to-gi-2)

**Trường hợp nào được cập nhật tên cha vào giấy khai sinh mà không phải làm thủ tục nhận cha con?**

Căn cứ Điều 16 [Thông tư 04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/documents/law.aspx?id=M=RRMk1qTTTk&mode=09dsbGRWOHhOZzWk) quy định đăng ký nhận cha, mẹ, con, bổ sung hộ tịch trong một số trường hợp đặc biệt:

***Điều 16. Đăng ký nhận cha, mẹ, con, bổ sung hộ tịch trong một số trường hợp đặc biệt***

*1. Trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn, sinh con, người con sống cùng với người cha, khi người cha làm thủ tục nhận con mà không liên hệ được với người mẹ thì không cần có ý kiến của người mẹ trong Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con.*

*Nếu có Giấy chứng sinh và giấy tờ tuỳ thân của người mẹ thì phần khai về người mẹ được ghi theo Giấy chứng sinh và giấy tờ tuỳ thân của người mẹ. Nếu không có Giấy chứng sinh và giấy tờ tuỳ thân của người mẹ thì ghi theo thông tin do người cha cung cấp; người cha chịu trách nhiệm về thông tin do mình cung cấp.*

*2. Trường hợp con do người vợ sinh ra trước thời điểm đăng ký kết hôn, đã được đăng ký khai sinh nhưng không có thông tin về người cha, nay vợ chồng có văn bản thừa nhận là con chung thì không phải làm thủ tục nhận cha, con mà làm thủ tục bổ sung hộ tịch để ghi bổ sung thông tin về người cha trong Sổ đăng ký khai sinh và Giấy khai sinh của người con.*

*3. Trường hợp con do người vợ sinh ra trước thời điểm đăng ký kết hôn, chưa được đăng ký khai sinh mà khi đăng ký khai sinh, vợ chồng có văn bản thừa nhận là con chung thì thông tin về người cha được ghi ngay vào Giấy khai sinh của người con mà không phải làm thủ tục đăng ký nhận cha, con.*

*[...]*

Như vậy, trường hợp được cập nhật tên cha vào giấy khai sinh mà không phải làm thủ tục nhận cha con bao gồm:

- Trường hợp sinh con trước thời điểm đăng ký kết hôn, đã được đăng ký khai sinh nhưng không có thông tin về người cha, nay vợ chồng có văn bản thừa nhận là con chung

- Trường hợp sinh con trước thời điểm đăng ký kết hôn, chưa được đăng ký khai sinh mà khi đăng ký khai sinh, vợ chồng có văn bản thừa nhận là con chung

**Các giấy tờ, tài liệu nào chứng minh quan hệ cha mẹ con?**

Căn cứ Điều 14 [Thông tư 04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/documents/law.aspx?id=M=RRMk1qTTTk&mode=09dsbGRWOHhOQTWk) quy định chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con:

***Điều 14. Chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con***

*Chứng cứ để chứng minh quan hệ cha, mẹ, con theo quy định tại khoản 1 Điều 25 và khoản 1 Điều 44 của Luật hộ tịch gồm một trong các giấy tờ, tài liệu sau đây:*

*1. Văn bản của cơ quan y tế, cơ quan giám định hoặc cơ quan, tổ chức khác có thẩm quyền ở trong nước hoặc nước ngoài xác nhận quan hệ cha con, quan hệ mẹ con.*

*2. Trường hợp không có chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con theo quy định tại khoản 1 Điều này thì các bên nhận cha, mẹ, con lập văn bản cam đoan về mối quan hệ cha, mẹ, con theo quy định tại Điều 5 Thông tư này, có ít nhất hai người làm chứng về mối quan hệ cha, mẹ, con.*

Như vậy, các giấy tờ, tài liệu chứng minh quan hệ cha mẹ con bao gồm:

**[1]** Văn bản của cơ quan y tế, cơ quan giám định hoặc cơ quan, tổ chức khác có thẩm quyền ở trong nước hoặc nước ngoài xác nhận quan hệ cha con, quan hệ mẹ con.

**[2]**Văn bản cam đoan về mối quan hệ cha, mẹ, con do các bên nhận cha mẹ con lập và có ít nhất hai người làm chứng về mối quan hệ cha, mẹ, con.

**Hồ sơ đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha mẹ con gồm những giấy tờ gì?**

Căn cứ Điều 15 [Thông tư 04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/documents/law.aspx?id=M=RRMk1qTTTk&mode=09dsbGRWOHhOUTWk) quy định kết hợp giải quyết việc đăng ký khai sinh và nhận cha, mẹ, con:

***Điều 15. Kết hợp giải quyết việc đăng ký khai sinh và nhận cha, mẹ, con***

*1. Khi đăng ký khai sinh cho trẻ em mà có người yêu cầu đăng ký nhận cha, mẹ, con thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của cha hoặc mẹ kết hợp giải quyết thủ tục đăng ký khai sinh và thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con.*

*Trường hợp đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con mà một bên có yêu cầu là người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài thì thẩm quyền thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam.*

*2. Hồ sơ đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con bao gồm:*

*a) Tờ khai đăng ký khai sinh, Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con theo mẫu quy định;*

*b) Giấy chứng sinh hoặc giấy tờ thay thế Giấy chứng sinh theo quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật hộ tịch;*

*c) Chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con theo quy định tại Điều 14 của Thông tư này.*

*3. Trình tự, thủ tục giải quyết việc đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con được thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 16 và Điều 25 Luật hộ tịch trong trường hợp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã; theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 36 và Điều 44 Luật hộ tịch trong trường hợp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.*

*Nội dung đăng ký khai sinh xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP và Điều 6 Thông tư này. Giấy khai sinh và Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con được cấp đồng thời cho người yêu cầu.*

Như vậy, hồ sơ đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha mẹ con gồm những giấy tờ sau:

- Tờ khai đăng ký khai sinh

- Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con

- Giấy chứng sinh hoặc giấy tờ thay thế Giấy chứng sinh

- Giấy tờ, tài liệu chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con

Nguồn: Thư viện pháp luật.